



MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ ĐỔI MỚI CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

ĐÀO CÔNG TIẾN

Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế
T.P Hồ Chí Minh

**TRÍCH THAM LUẬN ĐỌC TẠI HỘI NGHỊ QUỐC TẾ VỀ ĐỔI MỚI CÁC CÁCH
PHÁT TRIỂN Ở VIỆT NAM, TỔ CHỨC NGÀY 12-15/12/1989 TẠI HÀ NỘI.**

I - MẤY NÉT KHÁI QUÁT VỀ NGUYÊN NHÂN KẾT QUẢ VÀ TỒN ĐONG TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN NỀN NÔNG NGHIỆP V.N

Nông nghiệp Việt Nam có sự tác động to lớn nhiều mặt đối với đời sống kinh tế - xã hội của đất nước.

Trong những năm gần đây, nhất là hơn một năm qua, sản xuất nông nghiệp đã có chuyển biến tích cực - năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động nông nghiệp có tăng, sản phẩm nông nghiệp dành cho tiêu dùng trong nước và cho xuất khẩu nhiều hơn, nhất là lương thực. Đời sống nông dân cũng được cải thiện.

Nguyên nhân chính dẫn đến sự chuyển biến đó là :

1 - Giao lưu hàng hóa nông sản trong nước và xuất khẩu được mở rộng, việc thực hiện cơ chế một giá - giá thỏa thuận có lợi cho người sản xuất hơn trước.

2 - Mở rộng quyền tự chủ đối với cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp, nhất là thực hiện cơ chế khoán sản xuất sản phẩm cuối cùng đến hầu hết nông hộ. Nông hộ thực chất đã trở thành đơn vị kinh tế hàng hóa với quyền chủ động, nghĩa vụ và lợi ích đầy đủ. Kinh tế tư nhân, cá thể và gia đình được khuyến khích và tạo điều kiện phát triển.

3 - Nhiều yếu tố vật chất, kỹ

thuật trong nước ở chừng mực nhất định có được tăng cường.

Tuy nhiên, với yêu cầu tăng trưởng mạnh mẽ, nền nông nghiệp và nông thôn Việt Nam còn đang đứng trước những trở ngại lớn phải tiếp tục giải quyết.

1) Nhân khẩu trong nông nghiệp quá lớn và còn tăng nhanh, lao động dư thừa nhiều, trình độ văn hóa khoa học kỹ thuật thấp, năng suất lao động không cao, giá nhân công rẻ mạt, đang là trở ngại cho việc phát huy có hiệu quả nguồn động lực lao động.

2) Thị trường nông sản cả trong và ngoài nước tuy có mở rộng, nhưng chưa tạo được sức tác động thật mạnh mẽ vào sản xuất. Xem xét trên cả hai góc độ sản xuất và tiêu dùng, chúng ta có thể thấy nguyên nhân chính của vấn đề này là :

- Chất lượng nông sản, kỹ thuật chế biến, bảo quản, vận chuyển còn thấp kém, gây hạn chế khả năng chiếm lĩnh thị trường, nhất là đối với thị trường thế giới vốn có sự sắp xếp và đòi hỏi nông sản có phẩm chất cao.

- Sức mua thị trường trong nước vốn có hạn chế vì mức tiền lương và thu nhập của đại bộ phận dân cư cả

thành thị và nông thôn chưa cao mà phải trang trải cho quá nhiều nhu cầu bức thiết nên giá nông sản vẫn bị kìm giữ ở mức thấp, chưa tạo sức kích thích mạnh mẽ đối với sản xuất.

3) Cơ sở hạ tầng trong nông nghiệp và nông thôn còn dưới mức cần thiết tối thiểu là trở ngại lớn cho sản xuất, cho việc lưu thông hàng hóa và thu hút vốn đầu tư của nước ngoài.

II - NÔNG HỘ VỚI CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NỀN NÔNG NGHIỆP.

Để phát triển và định hướng xã hội chủ nghĩa nền nông nghiệp, phải huy động cho được và sử dụng có hiệu quả tổng hợp nguồn động lực của các thành phần kinh tế (Nhà nước, tập thể, tư nhân, gia đình) trong đó, động lực từ hàng chục triệu lao động được tập hợp và tổ chức trực tiếp sản xuất trong các nông hộ là to lớn hơn cả, có sức chi phối mạnh mẽ nhất đến sự phát triển nông nghiệp.

Nông hộ là hình thức tổ chức sản xuất tồn tại lâu đời trong lịch sử nền nông nghiệp Việt Nam, vốn rất quen thuộc với nông dân. Với trình độ và tính chất của lực lượng sản xuất hiện đại, nông hộ còn là hình thức kinh tế phù hợp chứa đựng không ít những nhân tố tích cực như:

- Sự đa dạng về lao động và đa dạng về cơ cấu kinh tế cho phép nông hộ tổ chức lao động hợp lý, đạt tỷ suất sử dụng lao động cao, sử dụng lao động có hiệu quả.

- Tổ chức lao động sản xuất uyển chuyển tự giác nhưng cũng chặt chẽ nhờ sự kết hợp tại chỗ giữa sức lao động với tư liệu lao động và đối tượng lao động, bởi sự thống nhất về lợi ích, tâm lý, tập quán giữa các thành viên.

- Có khả năng chuyên môn hóa kết hợp phát triển tổng hợp và chuyển đổi trong phương hướng sản xuất kinh doanh của môi trường kinh tế hàng hóa.

Từ những năm đầu thập niên 80 đến nay, nhờ thực hiện rộng rãi cơ chế khoán sản xuất sản phẩm, nông

hộ đã được khôi phục và phát triển với tư cách là một đơn vị kinh tế hàng hóa có quyền tự chủ, nghĩa vụ và lợi ích đầy đủ ở nông thôn.

Qua việc thực hiện nhiều biện pháp đổi mới quản lý nông nghiệp, đến nay hầu hết các nông hộ được giao ruộng đất sử dụng dài hạn, khi cần thiết có thể chuyển nhượng hoặc giao thừa kế quyền sử dụng đó. Nông hộ được sở hữu và được sử dụng tư liệu sản xuất vừa với khả năng của họ; được tự chủ trong tổ chức lao động, khi cần thiết có thể thuê thêm nhân công bổ sung; sau khi hoàn thành nghĩa vụ và thanh toán chi phí dịch vụ đối với các tổ chức kinh tế khác, nông hộ được trọn quyền chi phối sản phẩm, chi phối lợi ích do họ tạo ra.

Để tạo và phát huy có hiệu quả nguồn lực của trên dưới 10 triệu nông hộ hiện nay, chúng tôi chủ trương:

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các nông hộ phát triển sản xuất vươn lên giàu có cho mình và cho xã hội. Các hộ trung nông là bộ phận trụ cột tạo ra sự phát triển này được phát huy hết khả năng.

- Vấn đề nông dân nghèo vừa là mục tiêu kinh tế, vừa là mục tiêu xã hội phải giải quyết một cách tích cực nhất trong thời gian ngắn nhất bằng việc chuyển dần các hộ nghèo (vì không có khả năng thích hợp với nông nghiệp) sang sản xuất kinh doanh ngành nghề, sản xuất kinh doanh công nghiệp trong quá trình đa dạng hóa nền kinh tế nông thôn; phát huy truyền thống đoàn kết, tương trợ giúp đỡ giữa các tầng lớp nông dân giàu nghèo với nhau trong các hình thức tổ chức tập thể dịch vụ sản xuất của nông dân (hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, tổ đoàn kết sản xuất, nhóm, cụm nông hộ); thực hiện sự hỗ trợ giúp đỡ về vốn, hướng dẫn kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm qua các chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước

- Đánh giá cao vai trò của nông hộ, nhưng không thể nào không thấy những mặt hạn chế tự thân của nông hộ trước yêu cầu cao của sự phát



Ảnh: Phan Bá Dương

triển và định hướng xã hội chủ nghĩa như: phạm vi sử dụng đất đai, tài nguyên, quy mô lao động, vốn không phù hợp với sản xuất quy mô lớn, trang bị kỹ thuật hiện đại; chế độ sở hữu nhỏ và tâm lý tư hữu của nông dân không thể tự định hướng xã hội chủ nghĩa được. Do đó phải bằng sức mạnh kinh tế của nhà nước có kết hợp với các thành phần kinh tế khác tạo cho được hệ thống chuyển giao kỹ thuật mạnh, tác động đến sản xuất của nông hộ, nhằm bỏ khuyết mặt hạn chế của nông hộ, thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất và xã hội hóa sản xuất của nông hộ. Thông qua đó, tạo tác động định hướng, làm cho quá trình xã hội hóa sản xuất của nông hộ thành xã hội hóa xã hội chủ nghĩa.

Hệ thống chuyển giao kỹ thuật (cung ứng, dịch vụ và tiêu thụ) bao gồm:

- Các xí nghiệp quốc doanh cung ứng dịch vụ tiêu thụ được củng cố, tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động;

- Các xí nghiệp cổ phần - có cả cổ phần của nhà nước, tập thể xí nghiệp và tư nhân;

- Các xí nghiệp tư nhân cá thể;

- Các hợp tác xã, tập đoàn được chuyển sang chức năng cung ứng dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm.

DCT

PHÁT TRIỂN KINH TẾ